

Tân An, ngày 15 tháng 8 năm 2007

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số: 15 /HĐ-CN/2007

"V/v cung cấp nước cho Khu công nghiệp Thuận Đạo - huyện Bến Lức, tỉnh Long An"

I. Các căn cứ để ký hợp đồng.

- Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003 của Quốc Hội khóa XI, kỳ họp thứ 4;
- Căn cứ quyết định số 1186/UB.QĐ.92 ngày 21/11/1992 của UBND tỉnh Long An v/v thành lập Công ty Cấp nước Long An;
- Căn cứ vào Nghị định số 48/CP ngày 05/05/1997 của chính phủ v/v xử phạt hành chính trong quản lý xây dựng, quản lý nhà và công trình hạ tầng đô thị;
- Căn cứ vào nhu cầu dùng nước của Khu công nghiệp Thuận Đạo – Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

Hôm nay ngày 15 /8/2007, tại Công ty Cấp nước Long An, chúng tôi gồm có các bên dưới đây:

A – Bên cung cấp nước (Gọi tắt là bên A)

- Tên đơn vị : CÔNG TY CẤP NƯỚC LONG AN
- Địa chỉ : 250A Hùng Vương phường 4 - TXTA - Long An
- Người làm đại diện : NGÔ NGỌC TÂN, Chức vụ: GIÁM ĐỐC
- Điện thoại : 072. 825114 - 072. 825121
- Tài khoản số : 102010000274643. NHCT LA.
- Mã số thuế : 1100101500 – 1 Tại Cục Thuế Long An
- Thành lập theo quyết định số : 1186/UB.QĐ.92 ngày 21/11/1992 của UBND Tỉnh LA.

B – Bên sử dụng nước (Gọi tắt là bên B)

- Tên đơn vị : CTY LD ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN KCN BẾN LỨC
- Địa chỉ : KCN Thuận Đạo - Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
- Người làm đại diện : VÕ VĂN KHUYẾN - Chức vụ: T. GIÁM ĐỐC
- Điện thoại : (072) 631519; Fax (072) 631518
- Mã số thuế : 1100582970

HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG VỚI NHỮNG ĐIỀU KHOẢN SAU

ĐIỀU I. Nội dung công việc và sản phẩm của hợp đồng

Bên A sẽ nhận cấp nước phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất cho Khu công nghiệp Thuận Đạo – huyện Bến Lức – tỉnh Long An

ĐIỀU II. Chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật:

Bên A phải phải cung cấp nước cho bên B đảm bảo yêu cầu về:

+ Đảm bảo về lưu lượng, áp lực cho bên B sử dụng phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và sản xuất;

+ Đảm bảo cấp nước liên tục 24/24

+ Đảm bảo về chất lượng theo tiêu chuẩn về chất lượng nước sinh hoạt của Bộ Y tế ban hành.

ĐIỀU III. Thời gian cung cấp nước

- Bên A sẽ chịu trách nhiệm cung cấp nước cho bên B liên tục 24/24 giờ mỗi ngày ngay khi hợp đồng cung cấp nước được ký kết. Trừ những trường hợp sau đây:

1. Sự cố kỹ thuật, trường hợp bất khả kháng của Nhà máy cấp nước mà bên A không lường trước được;

2. Cúp điện đột xuất do cơ quan quản lý điện chưa thông báo kịp thời cho Nhà máy cấp nước.

Các trường hợp như: Sửa chữa định kỳ, di tu bảo dưỡng Nhà máy hoặc do cúp điện có sự thông báo của cơ quan quản lý ngành điện thì bên A sẽ thông báo kịp thời trực tiếp cho bên B để chủ động trong quá trình tiêu thụ nước

ĐIỀU IV. Giá nước để áp dụng để thanh toán hóa đơn hàng tháng.

- Giá nước để bên B thanh toán hóa đơn hàng tháng cho bên A được áp dụng theo quyết định hiện hành của UBND tỉnh Long An cho từng thời điểm và từng đối tượng cụ thể. Hiện tại áp dụng theo quyết định số 5177/QĐ-UB ngày 29/12/2004.

ĐIỀU V. Tranh chấp và giải quyết tranh chấp:

- Trong trường hợp có vướng mắc trong quá trình hợp đồng, các bên nỗ lực tối đa chủ động để bàn bạc tháo gỡ và thương lượng giải quyết.

- Trong trường hợp không đạt được sự thỏa thuận của các bên, việc giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải, Trọng tài hoặc tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU VI. Quyền và nghĩa vụ bên A:

- Bên A có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ tại điều I, II, III, VI.

- Hàng tháng bên A phải ghi chỉ số thủy lượng kế đúng định kỳ và chính xác. Trường hợp thủy lượng kế bị hư hỏng, không xác định được lượng nước tiêu thụ thì cách tính lượng nước tiêu thụ của tháng đó bằng trung bình cộng của lượng nước tiêu thụ trong hai tháng gần nhất.

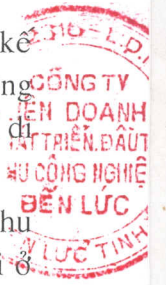
- Bên A phải sửa chữa kịp thời ống nhánh bị bể và thủy lượng kế (TLK) hư hỏng cho khách hàng. Tiền công sửa chữa sẽ do bên B chịu, trường hợp đặc biệt phải thay vật tư thì chi phí mua vật tư do bên B thanh toán.

ĐIỀU VII. Quyền và nghĩa vụ bên B:

- Bên B có quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ để thực hiện theo điều I, IV, VII.

- Bên B phải có trách nhiệm bảo vệ toàn bộ hệ thống ống nhánh, thủy lượng kế cũng như chì niêm phong của hộ mình. Không được tự ý di dời vị trí ống nhánh và thủy lượng kế do bên A lắp đặt. Trường hợp muốn di dời phải có sự đồng ý của bên A, toàn bộ chi phí di dời sẽ do bên B chịu

- Hàng tháng bên B phải thanh toán tiền sử dụng nước một lần, theo hóa đơn thu tiền nước của bên A phát hành, bằng tiền mặt hoặc chuyển vào tài khoản của bên A đã ghi ở phần trên. Nếu quá thời hạn 08 ngày ghi trong hóa đơn hoặc giấy báo thì sẽ ngưng cung cấp nước. Nếu bên B có nhu cầu sử dụng nước máy trở lại ngoài việc phải nộp đủ số tiền còn thiếu trong hóa đơn, còn phải nộp thêm khoản chi phí mở nước theo quy định. Nếu vi phạm lần thứ



Chữ ký

hai thì phải nộp khoản chi phí mở nước gấp 02 lần so với lần thứ 01 và nếu vi phạm lần thứ 03, bên A sẽ hủy hợp đồng cung cấp nước mà hai bên đã ký.

- Bên B không được câu chuyển nước để sử dụng mà không qua thủy lượng kế do bên A lắp đặt. Không được sử dụng nước vào các mục đích khác so với thỏa thuận ban đầu hai bên đã ký kết.

ĐIỀU VIII. Điều khoản chung.

- Thủy lượng kế chính là thiết bị đo đếm đã được Trung tâm kiểm định kiểm nghiệm chất lượng và niêm phong chì.

- Trường hợp thứ 1: Thủy lượng kế không chạy hoặc hư hỏng không phải lỗi do bên B cố ý thì bên A sẽ thay thế thủy lượng kế khác, mọi chi phí do bên A chịu.

- Trường hợp thứ 2: Nếu thủy lượng kế bị hư hỏng hoặc mất do lỗi của bên B thì bên B phải chịu bồi thường toàn bộ chi phí để lắp đặt thủy lượng mới.

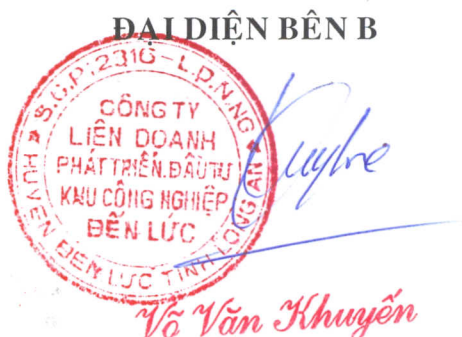
ĐIỀU IX. Điều khoản thi hành.

- Hai bên cam kết thực đúng các điều khoản đã ký kết hợp đồng. Nếu bên nào vi phạm sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Hợp đồng này được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một bản.



Ngô Ngọc Loan



Võ Văn Khuyển

